TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày 28 - 11- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Hạnh và bà Ly Giờ Gụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phàn Tả M (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ

Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1982, tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không

Con ông: Phàn Phù S, sinh năm 1960; Con bà Tẩn Sử M, sinh năm 1962. Hiện cùng trú tại Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có chồng là Phồng Sài D (đã chết); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy.

` Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/10/2024, tạm giam ngày 17/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Thành L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 11/10/2024, Phàn Tả M đi bộ từ thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai về nhà thuộc Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai trên đường đi M nảy sinh ý định mua ma tuý về sử dụng cho bản thân, Phàn Tả M đi đến đường liên thôn thuộc thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai thì gặp một người phụ nữ không quen biết, dân tộc Dao, khoảng 50 tuổi đang đứng ở đường. Qua trao đổi, Phàn Tả M mua của người phụ nữ này 01 gói ma tuý với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy M cầm ma tuý rồi đi bộ về nhà. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi Phàn Tả M đi đến đoạn đường tỉnh lộ 155 thuộc Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác của Công an huyện phối hợp với Công an xã B đang làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 151 kiểm tra, Phàn Tả M đã tự giác lấy từ trong lòng bàn tay trái ra 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phàn Tả M và thu giữ toàn bộ tang vật. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phàn Tả M nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma túy thu giữ của Phàn Tả M. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 11/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: Bên trong có 01 (một) gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Khối lượng của chất bột khô, màu trắng, vón cục trong gói này là: 0,203 gam, trích giám định 0,047 gam, hoàn lại sau giám định là 0,156 gam.

Tại bản kết luận giám định số 449/KL-GĐMT ngày 14/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,203 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Phàn Tả M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Phàn Tả M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Phàn Tả M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phàn Tả M từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,156 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu xanh cùng bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số gia đình thuộc hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phàn Tả M trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật; Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phàn Tả M khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 11/10/2024 bị cáo đã mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực đường liên thôn, thuộc thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai với mục đích sử dụng cho bản thân, sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà, trên đường về khi công an kiểm tra bị cáo tự giác lấy ma túy ra giao nộp cho cơ quan Công an. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của

người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định cáo trạng số 54/CT-VKSBX ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Phàn Tả M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi "Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy". Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên bị cáo đã nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã tàng trữ 0,203 gam Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy đối với bị cáo cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu thường xuyên sử dụng chất ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án: Liên quan trong vụ án này còn có người phụ nữ dân tộc Dao, khoảng 50 tuổi, theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực đường liên thôn thuộc thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này, nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,203 gam Heroine đã trích mẫu 0,047 gam Heroine để giám định không hoàn lại, còn lại 0,156 gam Heroine cùng 01 mảnh nilon màu xanh cùng bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trưng cầu theo quy định. Xét thấy chất ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với các mảnh nilon cùng bì niêm phong ban đầu gửi giám định không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí, căn cứ Giấy

chứng nhận hộ nghèo số 142/GCN-HN.HCN ngày 08/01/2024 do UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai xác nhận gia đình Phàn Tả M là hộ nghèo, vì vậy căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Về đề nghị của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét để có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phàn Tả M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Phàn Tả M 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2024.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 0,156 gam heroine và 01 mảnh nilon màu xanh cùng bì niêm phong ban đầu gửi giám định tất cả được đựng trong 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của các bên tham gia; 01 dấu điểm chỉ có ghi "Điểm chỉ ngón trỏ phải của Phàn Tả M" 02 hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phàn Tả M tại Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 11/10/2024".

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2024.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phàn Tả M được miễn nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát;
- CQCSĐT CA huyện Bát Xát;
- Trại tạm giam công an tỉnh LC;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Sở tư pháp LC;
- Bị cáo; Người bào chữa cho BC;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THA DS huyện Bát Xát;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng